

BÀI VIẾT SỐ 4

(Kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I)

I – BÀI TẬP

1. *Bài viết số 4* (Kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I) trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một đã nêu lên những nội dung **Đọc văn** chính nào ?

2. Thống kê các nội dung phân **Tiếng Việt** được học trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một theo bảng sau :

Những nội dung Tiếng Việt ôn lại	Những nội dung Tiếng Việt mới

3. Thống kê các nội dung phần *Làm văn* được học trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một theo bảng sau :

Những nội dung Làm văn ôn lại	Những nội dung Làm văn mới

4. Làm các bài tập trắc nghiệm sau :

4.1. Tác phẩm nào sử dụng phương thức nghị luận là chính ?

- A. *Thương tiếc nhà văn Nguyễn Hồng*
- B. *Những ngày đầu của nước Việt Nam mới*
- C. *Ai đã đặt tên cho dòng sông ?*
- D. *Người lái đò Sông Đà*

4.2. Đoạn văn sau trích ở văn bản nào đã học trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một ?

"Tiếng nước thác nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Thế rồi nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa [...]".

- A. *Những ngày đầu của nước Việt Nam mới*
- B. *Người lái đò Sông Đà*
- C. *Mấy ý nghĩ về thơ*
- D. *Ai đã đặt tên cho dòng sông ?*

4.3. Đoạn văn ở câu 4.2 sử dụng biện pháp tu từ gì ?

- A. Nhân hoá và so sánh
- B. Nhân hoá và hoán dụ
- C. So sánh và phóng đại
- D. So sánh và liệt kê

4.4. Dòng nào nêu đủ các thể loại văn học có trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một ?

- A. Truyện ngắn, kí, văn nghị luận, thơ trữ tình, kịch bản văn học
- B. Truyện ngắn, tiểu thuyết, văn nghị luận, thơ trữ tình

C. Văn nghị luận, thơ trữ tình, kịch bản văn học, kí

D. Tiểu thuyết, kí, thơ trữ tình, kịch bản văn học

4.5. Điểm chung của hai văn bản *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài* (trích *Vũ Như Tô* – Nguyễn Huy Tưởng) và đoạn trích *Hòn Trông Ba, da hàng thịt* (Lưu Quang Vũ) là gì ?

A. Nguồn gốc dân gian

B. Giai đoạn sáng tác

C. Kịch bản văn học

D. Tiểu thuyết lịch sử

4.6. Dòng nào nêu đúng các nhà văn trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một được học với tư cách tác gia ?

A. Nam Cao, Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh, Tố Hữu

B. Tố Hữu, Nam Cao, Nguyễn Tuân

C. Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh, Tố Hữu, Nguyễn Tuân

D. Nguyễn Tuân, Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh, Nam Cao

4.7. Câu văn "Tác phẩm không chỉ hấp dẫn về nghệ thuật mà còn sử dụng từ ngữ và hình ảnh rất thành công" mắc lỗi gì ?

A. Lỗi ngữ pháp

B. Lỗi lô gích

C. Lỗi chính tả

D. Lỗi tu từ

4.8. Dòng nào nêu đúng loại văn bản thuộc phong cách ngôn ngữ khoa học ?

A. Kịch bản, chuyên luận, luận án, sách giáo khoa, thơ, âm nhạc

B. Chuyên luận, luận án, sách giáo khoa, thơ, văn chính luận, kịch

C. Văn xuôi nghệ thuật, chuyên luận, luận án, sách giáo khoa, thơ

D. Công trình nghiên cứu, chuyên luận, luận án, sách giáo khoa

4.9. Cho đề văn : Anh (chị) hiểu như thế nào về câu nói của Xuân Diệu : "Thơ là hiện thực, thơ là cuộc đời nhưng thơ còn là thơ nữa" ? Đề văn này thuộc nhóm đề nghị luận nào đã học ?

A. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

B. Nghị luận về một hiện tượng đời sống

C. Nghị luận về một tác phẩm thơ

D. Nghị luận về một ý kiến bàn về văn học

5. Khi ôn tập để chuẩn bị cho *Bài viết số 4* (Kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I) cần chú ý những điểm nào ?

6. Tại sao khi học và ôn tập phần Đọc - hiểu trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một, học sinh cần chú ý đến thể loại và phương thức biểu đạt của văn bản – tác phẩm ?

7. Anh (chị) hiểu như thế nào về tính tích hợp giữa các phần Đọc văn, Tiếng Việt và Làm văn của sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một ?

8. Viết trong khoảng một trang giấy để trả lời câu hỏi : Phải chăng "Cái chết không phải là điều mất mát lớn nhất trong cuộc đời. Sự mất mát lớn nhất là bạn để cho tâm hồn tàn lụi ngay khi còn sống" ? (Noóc-man Ku-sin).

(*Những vòng tay âu yếm*, NXB Trẻ, 2003)

9. Viết trong khoảng một trang giấy trình bày những suy nghĩ của anh (chị) về nhận xét : "Thành công là tích số của : làm việc, may mắn và tài năng" (Vôn-te).

(*Những vòng tay âu yếm*, NXB Trẻ, 2003)

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1, 2, 3, 4. Học sinh tự làm.

5. Sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một đã nêu rất rõ các điểm cần chú ý, có thể tóm tắt ở ba điểm :

a) Chú ý nắm được một số yêu cầu về kiến thức và kĩ năng trong phần Đọc văn, bao gồm :

– Nội dung của văn bản tác phẩm ;

– Hình thức của tác phẩm ;

– Những hiểu biết về tác giả và hoàn cảnh ra đời của tác phẩm ;

– Những tri thức đọc - hiểu (lịch sử văn học, lí luận văn học, văn hoá, lịch sử,...) và vai trò của chúng trong việc hình thành kĩ năng đọc - hiểu, phương pháp tiếp cận, phân tích, bình giá một tác phẩm văn học ;

– Chép lại và học thuộc những đoạn văn, thơ hay.

b) Không nên chỉ học lí thuyết mà cần tập trung nhiều vào thực hành.

c) Cần thấy tính chất tích hợp giữa các phần Đọc văn, Tiếng Việt và Làm văn thể hiện trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập một.

6. Mục tiêu của việc học Ngữ văn không chỉ là hiểu cái hay, cái đẹp cụ thể của một tác phẩm cụ thể, mà qua đó còn hình thành cho người học cách tiếp cận, cách đọc - hiểu các tác phẩm và văn bản tương tự. Muốn thế, phải chú ý thể loại và phương thức biểu đạt của văn bản tác phẩm. Mỗi thể loại, mỗi phương thức biểu đạt có những đặc điểm và cách thức riêng trong việc biểu đạt, phản ánh hiện thực. Phải nắm được các đặc điểm và cách thức ấy mới có thể thấy được cái hay, cái đẹp của mỗi thể loại và mỗi phương thức biểu đạt.

7. Tính tích hợp được thể hiện không chỉ trong việc sử dụng các tác phẩm văn học như là ngữ liệu để học về Tiếng Việt và Làm văn mà còn trong việc sử dụng, khai thác các nội dung xã hội, chính trị, tư tưởng cũng như các vấn đề nghệ thuật đặt ra trong các tác phẩm ở phần Đọc văn, những tri thức về tiếng Việt và luyện tập sửa chữa các lỗi tiếng Việt. Việc tích hợp này vừa góp phần soi sáng thêm cho tiết đọc - hiểu văn bản của phần Đọc văn, vừa làm cho các kiến thức tiếng Việt trở nên gần gũi và thiết thực hơn. Tính tích hợp còn thể hiện ở yêu cầu vận dụng tổng hợp nhiều kiến thức và kỹ năng không chỉ của Ngữ văn mà còn của các ngành khác như lịch sử, địa lí, văn hoá, nghệ thuật, tâm lí - xã hội,... trong việc đọc - hiểu tác phẩm văn học.

8. Đây là đề nghị luận về một tư tưởng, đạo lí. Để viết một trang giấy, học sinh cần nêu được một số ý như :

– Thế nào là "một tâm hồn tàn lụi" ?

– Tại sao "Cái chết không phải là điều mất mát lớn nhất trong cuộc đời. Sự mất mát lớn nhất là bạn để cho tâm hồn tàn lụi ngay khi còn sống" ?

– Điều đó có đúng không ? Đúng ở chỗ nào ? Vì sao ? Có ý nghĩa gì ?

– Nhận xét đó được thể hiện trong cuộc sống và trong văn học như thế nào ?

– Bài học rút ra cho bản thân từ ý kiến trên.

9. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí. Học sinh cần nêu được một số ý như :

– "Thành công" là thế nào ? (Một người như thế nào được coi là thành công ?)

– Tại sao "Thành công là tích số của : làm việc, may mắn và tài năng" ?

– Điều đó có đúng không ? Đúng ở chỗ nào ? Vì sao ? Nó có ý nghĩa gì ?

– Nhận xét đó được thể hiện trong cuộc sống và trong văn học như thế nào ?

– Bài học rút ra cho bản thân từ ý kiến trên.